

# Tiếp tục đường lối chống thương mại hoá giáo dục

Phạm Minh Hạc\*

Trong Đại từ điển kinh tế thị trường (Viện nghiên cứu và phổ biến tri thức bách khoa xuất bản, Hà Nội, 1998) có đưa ra phân loại: Kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và kinh tế thị trường trong điều kiện xã hội chủ nghĩa. Đảng ta chủ trương xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhiều người hỏi trên thực tế có nền kinh tế thị trường như thế không? Nước ta đang tạo ra thực tại đó và các nhà lý luận kinh tế chính trị có nhiệm vụ đúc kết. Cũng có người nói "Kinh tế thị trường là kinh tế thị trường", còn "Định hướng xã hội chủ nghĩa" là định hướng xã hội chủ nghĩa; hai cái này cũng có thể ghép và cũng có thể riêng biệt, hoặc có liên hệ mật thiết? Bài viết này không đi sâu vào các vấn đề trên, song phải khẳng định rằng có kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đang được xây dựng ở Việt Nam.

Kinh tế thị trường có các quy luật của nó: Quy luật tổng quát nhất là quy luật giá trị và quy luật lợi ích; các quy luật chung, như quy luật cung cầu, quy luật hàng tiền, quy luật cạnh tranh. Quy luật là quy luật, nhưng nó diễn ra trong các ngữ cảnh xã hội-lịch sử nhất định, tức là vẫn có sự tùy thuộc của con người, phụ thuộc vào pháp luật, vào chính quyền, có khi còn chịu cả sự chi phối của phong tục tập quán nữa. Ngữ cảnh xã hội-lịch sử của nước ta cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI chính là cơ sở khách quan, cả lý luận và thực tiễn, của "Định hướng XHCN" của nền kinh tế của chúng ta bắt đầu được xây dựng từ năm 1986, trải qua gần 20 năm phát triển đã đạt được những biến đổi tích cực, to lớn trong mọi mặt đời sống của từng người và cả đất nước. Định hướng XHCN thể hiện rất rõ nét ở văn hoá và giáo dục: giáo dục là một thiết chế xã hội-một con đường bảo đảm sự tồn tại và tiến hoá xã hội của cả loài người và từng dân tộc;

giáo dục là một thiết chế nhà nước-một hình thức đào tạo ra con người, vốn người, nguồn lực người, bảo đảm điều kiện cơ bản nhất để xây dựng một xã hội theo định hướng XHCN. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội ngày 20/06/1960: "Muốn có chủ nghĩa xã hội, thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, có tư tưởng xã hội chủ nghĩa". Giáo dục cùng với khoa học công nghệ được coi là quốc sách hàng đầu.

Vấn đề giáo dục có ý nghĩa quan trọng đối với nhân loại, với quốc gia, nên hầu hết các nước có kinh tế thị trường, không để thị trường điều tiết, mà phải có sự quản lý của nhà nước. Các nước có nền "Kinh tế thị trường xã hội"<sup>2</sup> đặc biệt chú ý tới công bằng xã hội, trong đó trước hết chăm lo phát triển giáo dục công cho mọi người, trong đó có người nghèo, chẳng những được học hết phổ thông, mà còn được học nghề, học đại học.

Đường lối phát triển giáo dục như vậy không coi giáo dục là hàng hoá<sup>3</sup>, phát triển giáo dục không theo các quy luật của thị trường. Đương nhiên, giáo dục của một nước có nền kinh tế thị trường, có chịu ảnh hưởng của nền kinh tế đó, trước hết chịu sự chi phối của quy luật giá trị và quy luật lợi ích. Nhưng các quy luật này tác động vào giáo dục thông qua các chính sách chế độ do Nhà nước, trường công hay nhà trường (trường tư) ban hành. Trong đó có chính sách tiền lương và các chế độ khác bảo đảm lợi ích vật chất, ngoài ra còn có các chính sách bảo

\* GS.TSKH., Viện Nghiên cứu Con người.

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh toàn tập, tập 10. Nxb. CTQG, Hà Nội, 1998, tr.159.

<sup>2</sup> Tạp chí thông tin những vấn đề lý luận, số 20, Hà Nội, tháng 10.2004, tr.5,6.

<sup>3</sup> Trong bài "Tri thức và thị trường. Tạp chí Khoa giáo, số 11.2004, tr.4, Giáo sư Vũ Đình Cự cũng cho rằng tri thức không phải là thứ hàng hoá thông thường.

đảm quyền lợi tinh thần, như chính sách tôn vinh, ưu tiên, v.v.. làm cho người dạy học thấy lợi ích của bản thân được bảo đảm một cách công bằng, và gắn bó với lợi ích của quốc gia, cộng đồng. Chúng ta phải bổ sung các chính sách chế độ cho các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự bảo đảm được giá trị và lợi ích của các hoạt động nghề nghiệp của họ.

Các nước có nền "Kinh tế thị trường tự do", mà điển hình là nước Mỹ cũng đặc biệt chú ý phát triển giáo dục, coi giáo dục là bộ máy phòng vệ tinh và tàu vũ trụ, giáo dục bảo đảm sứ mệnh "Lãnh đạo thế giới(!)". Họ coi giáo dục là một thứ "Hàng hoá công cộng"<sup>4</sup>. Có nhiều thứ hàng hoá: Hàng hoá tư nhân và hàng hoá công cộng, hàng hoá thuần tuý và hàng hoá khuyến dụng. Trong hàng hoá công cộng lại có hàng hoá công cộng thuần tuý và hàng hoá công cộng không thuần tuý: các thứ hàng hoá quốc phòng là hàng hoá công cộng thuần tuý, giáo dục không phải là hàng hoá công cộng thuần tuý. Hàng hoá công cộng là hàng hoá không do thị trường cung cấp, hoặc cung cấp không đủ (Stiglitz, Sdd, tr.113). Hơn nữa, giáo dục được coi là "hàng hoá khuyến dụng"<sup>5</sup>, cần thiết cho sự vận hành của một xã hội tiến bộ, như vậy là không có thị trường giáo dục. Với nước ta đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhiều lắm có thể coi giáo dục là "hàng hoá khuyến dụng". Nhà nước phải giữ vai trò chính yếu trong việc phát triển giáo dục. Ngay Mỹ (nhà nước quốc hội, chính quyền các cấp, luật pháp) cũng quản lý giáo dục khá chặt chẽ, họ thường xuyên theo dõi cách điều hành của nhà trường nhất là các trường đại học, đặc biệt chú ý xem xét trách nhiệm tài chính, phục vụ sinh viên, kết quả học tập, thi tốt nghiệp, sản phẩm nghiên cứu khoa học, làm sao phục vụ được lợi ích quốc gia (lợi ích công cộng). Họ có trường công và trường tư, phần lớn trường tư là tổ chức phi lợi nhuận, rất ít trường được xác định là trường có lợi nhuận. Ngay các đại học

tư cũng được nhà nước tài trợ nghiên cứu khoa học và giúp đỡ sinh viên<sup>6</sup>.

Và đây là nước Mỹ: Milton Greenberg tuyên bố đó là niềm tin của giới trí thức đại học Mỹ. Có lẽ chúng ta cũng cần niềm tin đó, hay nói đúng hơn là chúng ta có niềm tin đó, đừng đánh mất niềm tin ấy đi. Trong bài báo *Trường Đại học không phải là doanh thương* tác giả viết: Doanh thương là làm sao quản lý con người, sở hữu, sản xuất và tài chính-tất cả vì mục tiêu lợi nhuận. Ngược lại, bản chất của việc dạy-học, nghiên cứu ở đại học là phải đảm bảo quyền tự do khoa học và chuẩn nghề nghiệp. Những nhà quản lý ở đây không thể là những người ngoài tiến, không nghĩ gì khác. Tất nhiên giáo dục đại học cũng có một số hiện thực có tính chất doanh thương: công việc nghiên cứu khoa học ở đại học có quan hệ mật thiết với công nghiệp và doanh nghiệp, có cạnh tranh lớn trong việc tuyển sinh... Giới đại học Mỹ lớn tiếng kêu gọi hãy nhìn về tương lai mà khẳng định: "Trường đại học không phải là doanh thương". Câu này bây giờ thành một lý luận, một học thuyết với quan điểm coi giáo dục đại học như là một cái máy cái (một ngành công nghiệp độc lập), kiên quyết đấu tranh chống quan điểm coi cán bộ giảng dạy là người làm thuê, mua bán hàng, hết sức coi trọng vai trò của đội ngũ này trong việc làm chương trình, dạy học và quản lý nhà trường nói chung, nhất là đối với việc cải cách mục tiêu và phương pháp giáo dục. Ngay ở nước Mỹ tất cả các trường đại học, dù công hay tư, phi lợi nhuận hay lợi nhuận đều phải phục vụ lợi ích quốc gia, đáp ứng các nhu cầu của đất nước. Việt Nam ta lại càng phải thế, không thể thương mại hoá giáo dục được. Có ý kiến rất hay rằng mọi khuyết điểm, tiêu cực trong giáo dục và đào tạo hiện nay đều xuất phát từ tư tưởng thương mại hoá giáo dục. Chúng ta phải tiếp tục đường lối chống thương mại hoá giáo dục, như các Nghị quyết Trung ương đã chỉ ra.

<sup>4</sup> J.E. Stiglitz. *Kinh tế học công cộng*. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, 1995, tr.440.

<sup>5</sup> *Sdd* (4), tr.296.

<sup>6</sup> Milton Greenberg. *Trường Đại học không phải là doanh thương*. Tạp chí Sự nghiệp giáo dục (Mỹ), tháng 4-2004, số 26.